TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày: 29 - 7 - 2025

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Hồng Minh

Bà Mùa Thị Hà

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Điện Biên, tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 130/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Ngọc Hoàng A**; Bị cáo không có tên gọi khác; Sinh năm 1998 tại tỉnh Nghệ An; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Số nhà 18, ngõ 42, đường P, khối 2, phường Q, thành phố Vinh (nay là phường V), tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lê Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc H; Bị cáo có 01 con sinh năm 2021, là con chung của bị cáo với chị Nguyễn Thị Tnhưng chưa đăng ký kết hôn; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2025 cho đến nay - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/3/2025, Lê Ngọc Hoàng A xuất cảnh qua cửa khẩu Quốc tế Tây Trang sang nước CHDCND Lào chơi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Ngọc

Hoàng A đi bộ đến bản Huổi Un, huyện M, tỉnh Phông Xa Ly nước CHDCND Lào tìm mua ma túy để sử dụng thì đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 350.000 đồng. Ngày 26/3/2025, Lê Ngọc Hoàng A làm thủ tục để nhập cảnh qua cửa khẩu Quốc tế Tây Trang về Việt Nam nên đã giấu gói Methamphetamine trong miệng. Khi về đến Việt Nam, Hoàng A cất giấu gói Methamphetamine vào túi quần bò phía trước bên phải rồi ra Cảng hàng không Điện Biên để về Hà Nội. Hồi 14 giờ 40 phút ngày 26/3/2025, khi Lê Ngọc Hoàng A làm thủ tục an ninh tại Cảng hàng không Điện Biên thuộc tổ dân phố 10, phường ThA Trường, thành phố Điện Biên Phủ (nay là phường Điện Biên Phủ), tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Cảng hàng không Điện Biên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 26/3/2025 đã xác định: Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 2,16 gam; lấy toàn bộ vật chứng gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 238/KL-KTHS ngày 31/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Lê Ngọc Hoàng A gửi giám định có khối lượng 2,16 gam là chất ma tuý: Methamphetiame. Hoàn lại đối tượng giám định có khối lượng 1,98 gam theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 73/CT-VKSĐBP ngày 20/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ (nay là Viện kiểm sát nhân Khu vực 1 - Điện Biên) truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo từ 26 tháng đến 29 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định cùng vật để gói ma ma túy tịch thu tiêu hủy. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có lời bào chữa nào. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 26/3/2025, tại Cảng hàng không Điện Biên thuộc tổ dân phố 10, phường Th, thành phố Đ(nay là phường Đ), tỉnh Điện Biên, Lê Ngọc Hoàng A đã có hành vi cất giấu trái phép 2,16 gam Methamphetamine trên người, mục đích để sử dụng, bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng được cân xác định khối lượng là 2,16 gam; kết luận giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Từ những căn cứ trên đủ cơ sở xác định: hành vi tàng trữ 2,16 gam Methamphetamine của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ý thức tuân thủ pháp luật còn thấp nên thực hiện hành vi vi phạm do nhu sử dụng ma tuý. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật song vì nhu cầu của bản thân đã cố tình vi phạm. Do đó, cần phải xử bị cáo nghiêm minh theo quy định pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, ADMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng từng sử dụng chất ma túy nhưng chưa bị cơ quan nào xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo còn có ông bà ngoại được thưởng nhiều Huân huy chương kháng chiến, có nhiều đóng góp trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc, bị cáo từ nhỏ được ông bà ngoại nuôi dưỡng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã một thời gian để giáo dục cải tạo, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Xét đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thì bị cáo có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, hiện nay không còn tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Vật chứng là 1,98 gam Methamphetamine (vật chứng còn lại sau khi giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cần phải tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106/BLTTHS. 01 mảnh nilon màu trắng là vật để gói, đựng ma tuý không có giá trị nên cần tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ nên không có cơ sở điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

Đối với Lò Thị L là người cùng bị cáo làm thủ tục an ninh tại Cảng hàng không Điện Biên. Do Lò Thị L không biết việc mua ma túy và tàng trữ ma túy trên người của bị cáo nên cơ quan không đặt vấn đề xử lý, HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Điện Biên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội dA:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo **Lê Ngọc Hoàng A** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc Hoàng A** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 26/3/2025).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,98 gam Methamphetamine (là vật chứng còn lại sau khi giám định); 01 (một) mảnh nilon màu trắng.

(*Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23 tháng 6 năm 2025 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 29/7/2025).

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 1- Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam khu vực TP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà